

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ CAO LÃNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 10/2019/HS-ST
 Ngày 01/3/2019

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.
2. Ông Nguyễn Văn Vệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền là Thư ký Tòa án của Tòa án Nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại Tòa án Nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2018/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành Q, sinh năm 1988, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn R và bà Nguyễn Thị A vợ Võ Thị Kim T; có 01 người con sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: Không; N thân: Ngày 23/01/2003, bị UBND thị xã Cao Lãnh quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng, về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; ngày 18/6/2008, bị Công an phường 4, thành phố Cao Lãnh xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng, về hành vi "Ném đá vào người khác"; ngày 26/8/2009, bị Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong ngày 27/11/2011; tạm giữ: ngày 07/8/2018, tạm giam ngày 16/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1981 (vắng mặt).
 Cư trú: Ấp D, xã E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
2. Dương Thị Mỹ D, sinh năm 1989 (vắng mặt).
 Cư trú: Ấp D, xã E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/8/2018, Nguyễn Thành Q một mình đón xe khách đến Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh mua 21 tép ma túy với giá 2.500.000 đồng của một người tên Tý M (không biết họ, tên thật và địa chỉ) đem về nhà tại số 10 đường H, Tổ A, khóm B, phường C, thành phố Cao Lãnh để bán lại kiếm lời và sử dụng.

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 07/8/2018, Dương Thị Mỹ D điện thoại rủ Nguyễn Hoàng N hùn tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, N chở D đến quán cà phê "Phượng" trên đường E thuộc khóm D, phường H, thành phố Cao Lãnh. Tại đây, N đưa cho D 100.000 đồng, D điện thoại cho Q đề hỏi mua ma túy, nhưng Q không nghe máy, khoảng 10 phút sau Q điện thoại lại cho D hỏi "Có gì không em", D trả lời "Điện thoại cho anh để trả 300.000 đồng và lấy cho em thêm một cái 300.000 đồng" (tức là D trả nợ cho Q 300.000 đồng tiền mua ma túy ngày 05/8/2018 và hỏi mua 01 tép giá 300.000 đồng), Q đồng ý và kêu D đến nhà Q giao dịch. N chạy xe chở D đến nhà Q, N dựng xe còn D đi vào trước gặp Q và Đỗ Hồng N là người chăm sóc gà đá cho Q đang ngồi ở trong phòng khách. Gặp nhau, D đưa cho Q 600.000 đồng, Q giao cho D 01 tép ma túy, D nói "Hôm nay em muốn giao lưu với anh", Q đồng ý và kêu mọi người ra phía sau nhà bếp có giường bằng bê tông lát gạch men, xung quanh được che bằng tấm vải màu đỏ. D, Q và Hồng N cùng lên giường ngồi, N vào sau, D lấy tép ma túy vừa mua của Q đổ một ít vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ tự chế để cả 04 người sử dụng, phần còn lại D hàn kín cất vào túi áo. D nói "Hôm trước anh giao cho em hàng không ngon" (tức là nói Q bán ma túy không chất lượng), lúc D đi vệ sinh, Q theo tặng thêm nữa tép ma túy của Q sử dụng còn lại, D nhận và cất vào túi áo thì bắt quả tang.

* Kiểm tra và thu giữ của Q:

- Túi quần trước bên trái: 01 điện thoại Iphone màu vàng-đồng sim số 0913.354.155; 01 tờ tiền 500 đồng dán bằng keo màu hường bên trong có 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có 19 bịch nylon hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1".

- Trong túi quần trước bên phải 01 điện thoại Nokia màu vàng đồng sim số 0935.717.410 sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy và 1.350.000 đồng, trong đó 600.000 đồng bán ma túy mà có, còn lại 750.000 đồng là tiền cá N của Q.

- Khu vực nhà bếp có 01 máy ép điện màu xanh hiệu OPERATING INSTRUCTIONS và 01 bộ dụng cụ tự chế bằng gỗ.

- Trong tủ ngăn kéo phòng ngủ: 01 điện thoại hiệu Masstel màu xanh đen không sim; 01 điện thoại hiệu Mobiistar màu xanh-đỏ-đen không pin, không sim; 01 điện thoại hiệu Voxtel màu trắng không pin, không sim; 01 bịch nylon hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng; 01 bịch nylon hàn kín chứa nhiều hạt thảo mộc, 02 bịch nylon được niêm phong trong phong bì lần lượt ký hiệu "A2, A3".

- Trong tủ quần áo phòng ngủ: 01 bộ dụng cụ tự chế bằng thủy tinh.

* Kiểm tra và thu giữ của Dương Thị Mỹ D: Trong túi áo 02 bịch nylon hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*ngghi là ma túy tổng hợp*).

Tại kết luận giám định số 561/KL-KTHS ngày 10/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 19 bịch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1" gửi đến giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,687gam, loại Methamphetamine; Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất dùng vào việc sản xuất ma túy thường gặp, có khối lượng 36,889 gam; Hạt thảo mộc khô chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A3" gửi đến giám định là cần sa khô, có khối lượng 14,794 gam; Tinh thể rắn chứa trong 02 bịch nylon, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả xác định tình trạng nghiện của Q dương tính với ma túy tổng hợp.

* Qua điều tra chứng minh, Nguyễn Thành Q còn nhiều lần bán trái phép chất túy cho người khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/8/2018, D điện thoại cho Q hỏi mua 400.000 đồng ma túy, Q đồng ý hẹn D đến nhà Q để giao dịch mua bán. Sau đó, D một mình chạy xe máy đến nhà Q gặp nhau. Do không đủ tiền nên D đưa cho Q 100.000 đồng và xin nợ lại 300.000 đồng, Q đồng ý giao cho D 01 tép ma túy đem về nhà sử dụng một mình. Số tiền nợ 300.000 đồng, D đã trả cho Q vào ngày bắt quả tang.

Lần 2: Khoảng 11 giờ, không nhớ ngày trong tháng 7/2018, D điện thoại cho Q hỏi mua 400.000 đồng ma túy, Q hẹn D đến nhà Q để giao dịch mua bán. Sau đó, D một mình chạy xe đến dừng trước cổng nhà, thì Q đi ra giao cho D 01 tép ma túy, D trả cho Q 400.000 đồng, rồi chạy xe đem ma túy về nhà sử dụng.

Lần 3: Khoảng 11 giờ, không nhớ ngày trong tháng 7/2018, D điện thoại cho Nguyễn Hoàng N rủ hùn tiền mua ma túy sử dụng, N đồng ý. Sau đó, N mượn điện thoại của D gọi cho Q hỏi mua 400.000 đồng ma túy, Q đồng ý và hẹn N đến nhà Q để giao dịch mua bán. N chạy xe chở D đến điểm hẹn. Khi đến nhà Q, D đưa cho N 400.000 đồng để đi vào nhà gặp Q, còn D ngồi trên xe chờ. Gặp nhau, Q giao cho N 01 tép ma túy, N trả cho Q 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N và D đến thuê nhà trọ "Chính" thuộc phường 1, thành phố Cao Lãnh sử dụng.

Lần 4: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, không nhớ ngày trong tháng 7/2018, Hồ Mộng T và bạn tên V có nhu cầu sử dụng ma túy, nên T điện thoại cho Q hỏi mua "nửa hộp" ma túy giá 1.500.000 đồng, Q đồng ý và hẹn T đến nhà Q giao dịch mua bán. Sau đó, T chạy xe chở Vy đến nhà Q thấy có 02 người thanh niên trong sân nhà (T không biết tên thật, địa chỉ cụ thể, chỉ biết 01 người tên T ở Phường C, thành phố Cao Lãnh), T đưa 1.500.000 đồng qua khe cửa cổng, T nhận tiền, rồi người thanh niên giao cho T 01 bịch ma túy, T và Vy đi thuê khách sạn sử dụng.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKSTPCL, ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ

luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 năm tù. Về vật chứng: Đối với 03 điện thoại di động do Trung Quốc sản xuất đã bị hư không sử dụng được, Q không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu tiêu hủy, đối với số tiền thu giữ và tiền gia đình bị cáo tự nguyện nộp là 3.000.500 đồng đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước, những tài sản khác đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình để phạt tiền bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Bị cáo Q là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo Q mua ma túy về chiết ra bán lại kiếm lời. Ngày 07/8/2018 bị cáo Q bán trái phép ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,042 gam với giá 300.000 đồng cho Dương Thị Mỹ D và Nguyễn Hoàng N thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ của Q 3,687gam ma túy Methamphetamine chưa kịp tiêu thụ, cùng dụng cụ sử dụng ma túy.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2018, bị cáo Q đã 04 lần bán trái phép ma túy Methamphetamine cho Dương Thị Mỹ D, Nguyễn Hoàng N, Hồ Mộng T thu được 2.700.000 đồng. Tổng cộng, Q 05 lần bán trái phép ma túy cho 03 người, thu được 3.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 561/KL-KTHS ngày 10/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 19 bìch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1" gửi đến giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,687gam, loại Methamphetamine; Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất dùng vào việc sản xuất ma túy thường gặp, có khối lượng 36,889gam; Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch nylon, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,042gam, loại Methamphetamine.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo 05 lần bán trái phép chất ma túy cho 03 người, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình nộp lại tiền bán ma túy, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình để phạt tiền bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu vàng đồng sim số 0935.717.410 sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy và số tiền 3.000.500 đồng sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Masstel màu xanh đen không sim, 01 điện thoại hiệu Mobiistar màu xanh đỏ đen không pin, không sim, 01 điện thoại hiệu Voxel T3 màu trắng không pin, không sim, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu được nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản gồm: Tinh thể rắn còn lại trong phong bì ký hiệu A1 khối lượng 3,270 gam, tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A2 khối lượng 34,863 gam, thảo mộc khô còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A3 khối lượng 11,561 gam, tinh thể rắn trong phong bì niêm phong không có ký hiệu đã sử dụng hết cho công tác giám định, tất cả được niêm phong ghi 594/A1, 594/A2, 594/A3, 594 ghi ngày 08/8/2018, đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; 01 máy ép điện màu xanh hiệu OPERATING INSTRUCTIONS; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 chai nhựa, 01 chai thủy tinh, 02 nỏ thủy tinh, 02 ống hút nhựa, là những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, và vật không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng sim số 0913.354.155 là tài sản cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2018.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại Nokia màu vàng đồng sim số 0935.717.410 và số tiền 3.000.500 đồng (Trong đó 1.350.500 đồng thu giữ tại hiện trường và 1.650.000 đồng gia đình bị cáo tự nguyện nộp theo biên lai 05969, ngày 08/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh).

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 điện thoại hiệu Masstel màu xanh đen không sim; 01 điện thoại hiệu Mobiistar màu xanh-đỏ-đen không pin, không sim; 01 điện thoại hiệu Voxel T3 màu trắng không pin, không sim; tinh thể rắn còn lại trong phong bì ký hiệu A1 khối lượng 3,270 gam, tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A2 khối lượng 34,863 gam; thảo mộc khô còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A3 khối lượng 11,561 gam; tinh thể rắn trong phong bì niêm phong không có ký hiệu đã sử dụng hết cho công tác giám định, tất cả được niêm phong ghi 594/A1, 594/A2, 594/A3, 594 ghi ngày 08/8/2018, đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; 01 máy ép điện màu xanh hiệu OPERATING INSTRUCTIONS; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 chai nhựa, 01 chai thủy tinh, 02 nỏ thủy tinh, 02 ống hút nhựa.

Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng sim số 0913.354.155.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý).

- Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu